

Số: 252/XMCP-ĐT&QLTS
V/v Báo giá Cung cấp các sản phẩm bồi dưỡng độc
hại bằng hiện vật cho CBCNV năm 2026

Quang Hanh, ngày 27 tháng 02 năm 2026

Kính gửi: Quý nhà thầu.

Công ty Cổ phần Xi măng Cẩm Phả đề nghị Quý nhà thầu báo giá với nội dung cụ thể như sau:

I. Phạm vi công việc và các nội dung yêu cầu

1. Cụ thể phạm vi công việc như sau:

TT	Nội dung công việc	Mô tả bổ sung	Đơn vị tính	Số lượng	Tiền độ cung cấp	Ghi chú
1	Sữa tươi	<ul style="list-style-type: none">- Thành phần: Sữa hoàn toàn từ sữa bò tươi (96%), đường tinh luyện (3,8%), chất ổn định (E 471, E 407, E 412) dùng cho thực phẩm, không sử dụng chất bảo quản.- Thể tích thực: 180ml.- Sản phẩm được đóng trong hộp giấy, bên trong là lớp nhựa PE chuyên dùng, ghép kín, đảm bảo yêu cầu an toàn vệ sinh thực phẩm theo QCVN 12-1:2011/BYT- Đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo: QCVN 5-1:2010/BYT.- Giá trị dinh dưỡng trung bình trong 100 ml:<ul style="list-style-type: none">+ Năng lượng: $\geq 73,2$ kcal;+ Chất béo: $\leq 3,2$ g.+ Chất đạm; $\leq 2,9$ g;+ Hydrat cacbon: $\leq 8,2$ g;+ Canxi: ≥ 100 mg.	Hộp	70.000	365 ngày	
2	Sữa tươi	<ul style="list-style-type: none">- Thành phần: Sữa tươi (96%), đường (3,8%), chất ổn định (471, 460(i), 407, 466), vitamin (natri ascorbat, A, D3), khoáng chất natri selenit- Thể tích thực: 180ml.- Sản phẩm được chứa trong bao bì hộp giấy, bên trong là lớp nhựa PE chuyên dùng, ghép kín, đảm bảo	Hộp	70.000	365 ngày	



TT	Nội dung công việc	Mô tả bổ sung	Đơn vị tính	Số lượng	Tiền độ cung cấp	Ghi chú
		<p>yêu cầu an toàn vệ sinh thực phẩm theo QCVN 12-1:2011/BYT.</p> <p>- Đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo: QCVN 8-1:2011/BYT; QCVN 8-2:2011/BYT; QCVN 8-3:2012/BYT; Thông tư số 24/2013/TT-BYT; Thông tư số 50/2016/TT-BYT.</p> <p>- Giá trị dinh dưỡng trung bình trong 100 ml:</p> <p>+ Năng lượng: $\geq 72,9$ kcal;</p> <p>+ Chất béo: $\leq 3,3$ g.</p> <p>+ Chất đạm; ≤ 3 g;</p> <p>+ Hydrat cacbon: $\leq 7,8$ g;</p> <p>+ Canxi: ≥ 110 mg.</p>				
3	Thịt hộp	<p>- Thành phần: Nạc heo $\geq 20\%$; mỡ heo, nước, chất ổn định (1412), muối, chất giữ màu (250), chất điều vị (623, 631, 627), đường, chất làm ẩm (450i, 450ii, 450iii, 451i), đạm đậu nành, chất chống oxy hóa (316), bột tẻ, hương thịt heo tổng hợp.</p> <p>- Khối lượng tịnh: 170g.</p> <p>- Được đóng gói bằng hộp kim loại.</p> <p>- Sản phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo: Thông tư 09/VBHN-BYT; QCVN 8-2:2011/BYT; QCVN 8-3:2012/BYT.</p>	Hộp	1.500	365 ngày	
4	Cá hộp	<p>- Thành phần: Thịt cá ngừ $\geq 50\%$; dầu thực vật $\geq 10\%$; nước; muối; nước rau củ; bột ngọt.</p> <p>- Khối lượng tịnh: 175g.</p> <p>- Sản phẩm được đóng vào hộp kim loại, thân và nắp phủ lớp vecni chịu đựng đảm bảo quy định vệ sinh an toàn thực phẩm theo QCVN 12-3/2011/BYT.</p> <p>- Sản phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo: Thông tư 24/2019/TT-BYT; QCVN 8-2:2011/BYT.</p> <p>- Các chỉ tiêu chất lượng chủ yếu:</p> <p>+ Hàm lượng Nitơ ammoniac ≤ 40 mg/100g;</p>	Hộp	850	365 ngày	

TT	Nội dung công việc	Mô tả bổ sung	Đơn vị tính	Số lượng	Tiến độ cung cấp	Ghi chú
		<ul style="list-style-type: none"> + Hàm lượng Protein tổng số $\geq 10\%$; + Hàm lượng Histamine ≤ 10 mg/100g; + Âm tính phản ứng định tính H₂S; + Âm tính phản ứng Kreiss (Độ ôi khét). 				
5	Đường trắng	<ul style="list-style-type: none"> - Hàm lượng dinh dưỡng/100g: Năng lượng $\geq 398,8$ kcal; Hàm lượng hydrat cacbon $\geq 99,7$ g. - Màu sắc: Tinh thể đường có màu trắng óng ánh, khi pha trong nước cất, dung dịch đường trong suốt. - Đựng trong bao bì làm từ vật màng túi PA/PET/PE/LDPE. - Sản phẩm không chứa tạp chất, không sử dụng hóa chất tẩy trắng. - Khối lượng: 1Kg. - Đáp ứng các yêu cầu về an toàn thực phẩm theo các quy chuẩn, tiêu chuẩn gồm: QCVN 8-2:2011/BYT; QCVN 8-1:2011/BYT. 	Kg	2.800	365 ngày	
6	Dầu ăn	<ul style="list-style-type: none"> - Thành phần: 100% dầu đậu nành nguyên chất. - Không chất bảo quản và chất tạo màu. - Được đựng trong chai nhựa PET. - Thể tích thực: 2 lít. - Sản phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo: QCVN 8-2:2011/BYT; Quyết định số 46/2007/QĐ-BYT của Bộ Y tế. - Các chỉ tiêu chất lượng chủ yếu: <ul style="list-style-type: none"> + Omega 3 ≥ 4000 mg/100g; + Omega 6 ≥ 50 g/100g; + Omega 9 ≥ 20 g/100g; + Chất béo hòa tan ≤ 20 g/100g; + Chất béo không bão hòa ≥ 80 g/100g; + Vitamin E ≥ 3 mg/100g; + Vitamin A (bổ sung) ≥ 9.200 IU/100g; + Cholesterol = 0g/100g; + Năng lượng: 900Kcal/100g. 	Can	7.650	365 ngày	

2. Điều kiện thanh toán:



Thanh toán bằng chuyển khoản hoặc đối trừ công nợ mua Clinker/xi măng trong vòng 120 ngày kể từ ngày bên A nhận đầy đủ chứng từ theo quy định của hợp đồng.

II. Nội dung đề nghị Quý nhà thầu Báo giá

Trên tinh thần hợp tác, Công ty Cổ phần Xi măng Cẩm Phả đề nghị Quý nhà thầu báo giá theo các nội dung như sau:

1. Biểu mẫu đề nghị báo giá:

TT	Nội dung công việc	Mô tả bổ sung	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Tiến độ cung cấp	Thời gian bảo hành
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(5)*(6)	(8)	(9)
1								
2								
	Tổng cộng							
	Thuế GTGT							
	Tổng cộng giá trị sau thuế							

2. Điều kiện thanh toán:.....

3. Yêu cầu về tiến độ cung cấp: Nhà thầu căn cứ tình hình cấp hàng chào tiến độ cung cấp cho phù hợp.

4. Các yêu cầu/đề xuất khác nếu có:.....

5. Thời gian có hiệu lực của báo giá:

Báo giá được gửi Bản gốc hoặc bản Scan cho Công ty Cổ phần Xi măng Cẩm Phả trước h , ngày / /2026 theo địa chỉ dưới đây:

- Công ty Cổ phần Xi măng Cẩm Phả.

- Địa chỉ: Km6, QL 18A, Phường Quang Hanh, tỉnh Quảng Ninh.

- Người nhận: Nguyễn Ngọc Minh, Phòng Đầu tư và Quản lý tài sản. SĐT: 0328.204.678.

- ĐT: 2033.721.996 Fax: 2033.714.605.

Mong nhận được sự hợp tác của Quý nhà thầu./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VT,ĐT&QLTS.Minh02.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Hoàng Quang Thoa